

Số: **59** /2015/TT-BYT

Hà Nội, ngày **31** tháng **12** năm 2015

THÔNG TƯ

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh) là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế, có chức năng giúp Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước, các nhiệm vụ chuyên môn,

kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện các dịch vụ công về y tế theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng và có trụ sở làm việc theo quy định của pháp luật.

3. Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức hoạt động và các nguồn lực của Sở Y tế; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra và hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật về sức khỏe sinh sản trên địa bàn toàn tỉnh trên cơ sở định hướng, chính sách, chiến lược, kế hoạch của Bộ Y tế và tình hình thực tế tại địa phương trình Giám đốc Sở Y tế phê duyệt, bao gồm các nội dung: chăm sóc sức khỏe phụ nữ, sức khỏe bà mẹ; sức khỏe trẻ sơ sinh và trẻ em; dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em; sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên; sức khỏe sinh sản nam giới và người cao tuổi; dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; phá thai an toàn; phòng, chống nhiễm khuẩn và ung thư đường sinh sản; dự phòng, điều trị vô sinh.

2. Làm đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, kỹ thuật về các hoạt động thuộc lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản đối với các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện công tác thông tin, truyền thông, giáo dục về lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn tỉnh. Chịu trách nhiệm nội dung chuyên môn về chăm sóc sức khỏe sinh sản trong các hoạt động truyền thông.

4. Xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo liên tục cho cán bộ làm công tác chuyên môn, kỹ thuật thuộc lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản theo kế hoạch của tỉnh và Trung ương; tham gia đào tạo, đào tạo liên tục về chăm sóc sức khỏe sinh sản theo kế hoạch của tỉnh, Trung ương trên địa bàn; là cơ sở thực hành của các cơ sở đào tạo nhân lực y tế của tỉnh và của Trung ương trong lĩnh vực sức khỏe sinh sản.

5. Nghiên cứu và tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật thuộc lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản.

6. Quản lý và tổ chức triển khai thực hiện các đề án, dự án, chương trình trong nước và ngoài nước về chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, theo dõi, giám sát các hoạt động thuộc lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn tỉnh. Tham gia các đoàn thanh tra chuyên ngành về chăm sóc sức khỏe sinh sản khi có yêu cầu.

9. Thực hiện quản lý công chức, viên chức, người lao động và quản lý tài chính, tài sản của đơn vị theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện các chế độ thống kê, báo cáo theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Sở Y tế và các cơ quan có thẩm quyền giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm

a) Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh có Giám đốc và các Phó Giám đốc theo quy định của pháp luật;

b) Giám đốc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm;

c) Phó Giám đốc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh là người giúp Giám đốc Trung tâm, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành hoạt động của Trung tâm;

d) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2. Các phòng chức năng

a) Phòng Tổ chức - Hành chính;

b) Phòng Kế hoạch - Tài chính.

3. Các khoa chuyên môn

- a) Khoa Sức khỏe bà mẹ và Kế hoạch hóa gia đình;
- b) Khoa Sức khỏe trẻ em và phòng, chống suy dinh dưỡng;
- c) Khoa Sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên;
- d) Khoa Hỗ trợ sinh sản và Nam học;

đ) Phòng khám chuyên khoa Phụ sản. Riêng đối với hình thức Phòng khám đa khoa và Nhà hộ sinh chỉ được thực hiện khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật liên quan, phù hợp với quy hoạch phát triển hệ thống khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập.

Ngoài các khoa, phòng nêu trên, tùy theo nhu cầu công việc và khả năng cụ thể của Trung tâm, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có thể thành lập một số khoa, phòng khác khi đủ điều kiện và theo quy định của pháp luật.

(Hướng dẫn một số nội dung chi tiết nhiệm vụ của các khoa, phòng thuộc Trung tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh theo Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này).

Điều 4. Vị trí việc làm và số lượng người làm việc

1. Vị trí việc làm, số lượng người làm việc và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh được xác định trên cơ sở Đề án vị trí việc làm của Trung tâm được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật. Ngoài nhân lực được giao, Giám đốc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh được ký hợp đồng lao động để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng nhân lực của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2016.

Quyết định số 23/2006/QĐ-BYT ngày 08 tháng 08 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của

Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em, Bộ Y tế làm đầu mối tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.

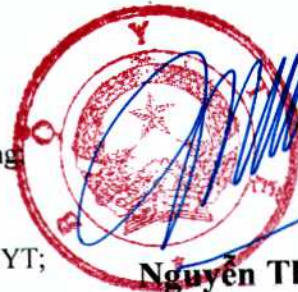
2. Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ quy định tại Thông tư này và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (nếu có) quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em) để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Công báo, Công thông tin điện tử CP);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ; Y tế các Bộ, ngành;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ - BHYT;
- Công thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, BMTE, PC, TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Tiên

PHỤ LỤC

Hướng dẫn một số nội dung chi tiết nhiệm vụ của từng Khoa, Phòng thuộc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương
(Ban hành kèm theo Thông tư số /TT-BYT ngày tháng năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

1. Phòng Tổ chức - Hành chính

a) Đầu mối giúp Giám đốc Trung tâm trong công tác tổ chức, quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; các chế độ chính sách tiền lương, thi đua khen thưởng, kỷ luật của Trung tâm theo quy định của pháp luật và bảo vệ chính trị nội bộ của Trung tâm;

b) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ hành chính, quản trị, ứng dụng công nghệ thông tin, văn thư, lưu trữ phục vụ cho hoạt động của Trung tâm;

c) Phối hợp với các khoa, phòng trong công tác đào tạo, đào tạo liên tục;

d) Phối hợp với các khoa, phòng tổ chức các hội thảo, hội nghị, tập huấn về chăm sóc sức khỏe sinh sản;

đ) Quản lý cơ sở vật chất, tài sản của Trung tâm;

e) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định;

g) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Trung tâm giao.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính

a) Xây dựng kế hoạch tháng, quý, năm; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch;

b) Xây dựng dự toán ngân sách, kế hoạch sử dụng ngân sách hàng năm; quản lý và cấp phát kinh phí cho các hoạt động phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản theo kế hoạch đã được phê duyệt, chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo, quyết toán tài chính, lưu trữ hồ sơ tài liệu kế toán theo quy định của pháp luật;

c) Tổng hợp nhu cầu, dự trù, cấp phát, quản lý thuốc, hóa chất, vật tư và các trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động của Trung tâm và của mạng lưới cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn tỉnh thuộc các nguồn do Trung tâm chịu trách nhiệm quản lý;

d) Tổ chức thu, chi các loại phí, lệ phí và các dịch vụ y tế của Trung tâm theo quy định của pháp luật;

đ) Đầu mối thu thập thông tin, phân tích số liệu về chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn toàn tỉnh, thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định;

e) Đầu mối tổng hợp hoạt động của các chương trình, đề án, dự án trong và ngoài nước của Trung tâm;

g) Đầu mối xây dựng kế hoạch và triển khai các công tác: nghiên cứu khoa học;

h) Phối hợp với các khoa, phòng thuộc Trung tâm thực hiện việc giám sát, kiểm tra các hoạt động chuyên môn, các chế độ chính sách thuộc lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn tỉnh.

i) Phối hợp với các khoa, phòng liên quan xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin - truyền thông - giáo dục sức khỏe sinh sản, cải thiện tình trạng dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em;

k) Phối hợp với các khoa, phòng liên quan tổ chức hội thảo, hội nghị, tập huấn, đào tạo, đào tạo liên tục về chuyên môn, nghiệp vụ sức khỏe sinh sản cho cán bộ y tế;

l) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Trung tâm giao.

3. Khoa Chăm sóc sức khỏe bà mẹ và Kế hoạch hoá gia đình

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe phụ nữ, sức khỏe bà mẹ, dịch vụ kế hoạch hoá gia đình, phá thai an toàn, phòng, chống nhiễm khuẩn đường sinh sản, nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục, dự phòng, sàng lọc phát hiện sớm và điều trị sớm ung thư đường sinh sản, dự phòng và điều trị vô sinh, sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

b) Làm đầu mối triển khai thực hiện các chương trình, dự án liên quan đến chăm sóc sức khỏe phụ nữ, sức khỏe bà mẹ, dịch vụ kỹ thuật kế hoạch hoá gia đình, phá thai an toàn, phòng, chống nhiễm khuẩn đường sinh sản, nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục, dự phòng, sàng lọc phát hiện sớm và điều trị sớm ung thư đường sinh sản, dự phòng và điều trị vô sinh, sàng lọc trước sinh và sơ sinh;

c) Hướng dẫn, kiểm tra và giám sát, hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật cho tuyến dưới về chăm sóc sức khỏe phụ nữ, sức khỏe bà mẹ, dịch vụ kế hoạch hoá gia đình, phá thai an toàn, phòng, chống nhiễm khuẩn đường sinh sản, nhiễm khuẩn lây

truyền qua đường tình dục, dự phòng, sàng lọc phát hiện sớm và điều trị sớm ung thư đường sinh sản, dự phòng và điều trị vô sinh, sàng lọc trước sinh và sơ sinh;

d) Tham gia tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin, truyền thông, giáo dục sức khoẻ về chăm sóc sức khoẻ sinh sản;

đ) Tham gia công tác nghiên cứu khoa học, đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về chăm sóc sức khoẻ phụ nữ, sức khoẻ bà mẹ, dịch vụ kế hoạch hoá gia đình, phá thai an toàn, phòng, chống nhiễm khuẩn đường sinh sản, nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục, dự phòng, sàng lọc phát hiện sớm và điều trị sớm ung thư đường sinh sản, dự phòng và điều trị vô sinh, sàng lọc trước sinh và sơ sinh cho cán bộ của Trung tâm và cho tuyến dưới;

e) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định;

g) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Trung tâm giao.

4. Khoa Chăm sóc sức khoẻ trẻ em và Phòng, chống suy dinh dưỡng

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật về chăm sóc sức khoẻ trẻ em và cải thiện tình trạng dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em;

b) Hướng dẫn, kiểm tra và giám sát, hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật cho tuyến dưới về chăm sóc sức khoẻ trẻ em và cải thiện tình trạng dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em;

c) Làm đầu mối triển khai thực hiện các chương trình, dự án liên quan đến chăm sóc sức khoẻ trẻ em và cải thiện tình trạng dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em;

d) Tham gia công tác nghiên cứu khoa học, đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về chăm sóc sức khoẻ trẻ em, và cải thiện tình trạng dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em cho cán bộ của Trung tâm và cho tuyến dưới;

đ) Tham gia các hoạt động thông tin, truyền thông, giáo dục sức khoẻ về chăm sóc sức khoẻ trẻ em, và cải thiện tình trạng dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em;

e) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định;

g) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Trung tâm giao.

5. Khoa Chăm sóc sức khoẻ sinh sản vị thành niên và thanh niên

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật về chăm sóc sức khoẻ sinh sản vị thành niên và thanh niên;

b) Hướng dẫn, kiểm tra và giám sát, hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật cho tuyến dưới về chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên;

c) Làm đầu mối triển khai thực hiện các chương trình, dự án liên quan đến chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên theo quy định của pháp luật;

d) Tham gia công tác nghiên cứu khoa học, tổ chức thực hiện đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên cho cán bộ của Trung tâm và cho tuyến dưới;

đ) Tham gia các hoạt động thông tin, truyền thông, giáo dục sức khỏe về chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên;

e) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định;

g) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Trung tâm giao.

6. Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản nam giới và người cao tuổi

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe sinh sản cho nam giới và người cao tuổi;

b) Hướng dẫn, kiểm tra và giám sát, hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật cho tuyến dưới về chăm sóc sức khỏe sinh sản cho nam giới và người cao tuổi;

c) Làm đầu mối triển khai thực hiện các chương trình, dự án liên quan đến chăm sóc sức khỏe sinh sản cho nam giới và người cao tuổi;

d) Tham gia công tác nghiên cứu khoa học, tổ chức thực hiện đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản cho nam giới và người cao tuổi cho cán bộ của Trung tâm và cho tuyến dưới;

đ) Tham gia các hoạt động thông tin, truyền thông, giáo dục sức khỏe về chăm sóc sức khỏe sinh sản cho nam giới và người cao tuổi;

e) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định;

g) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Trung tâm giao.

7. Phòng khám chuyên khoa Phụ sản

Phòng khám chuyên khoa Phụ sản chỉ được hoạt động khi có Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và phải hoạt động theo đúng Phạm vi chuyên môn và Danh mục kỹ thuật do cấp có thẩm quyền phê duyệt.